

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THI (Chính thức)

Đợt thi : CĐ. HK Phụ 2025; ĐH. HK PHỤ 2025

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
1	07/08/2025	Ca 1 (07:30- 08:30)	CAD/CAM/CNC(3CK129DH) _2	3CK129DH	2	Trắc Nghiem(60p)	20	2	A3.103 (CAD),A3.106 (CAD)	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
2	07/08/2025	Ca 2 (08:31- 09:30)	CAD/CAM/CNC(3CK129DH) _2	3CK129DH	2	Trắc Nghiem(60p)	10	1	A3.103 (CAD)	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
3	07/08/2025	Ca 3 (09:31- 10:30)	Thiết kế khuôn, mẫu trên máy tính(3CK163DH)_3	3CK163DH	3	Trắc Nghiem(60p)	7	1	A3.103 (CAD)	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
4	08/08/2025	Ca 1 (07:15- 08:45)	Hệ thống sản xuất tự động hóa tích hợp máy tính(3DN138DH)_2	3DN138DH	2	Tự luận	4	1	A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
5	08/08/2025	Ca 1 (07:15- 08:45)	Kỹ thuật đo nâng cao(3CK130DH)_2	3CK130DH	2	Tự luận	1	1	A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
6	08/08/2025	Ca 1 (07:15- 08:45)	Phân tích thiết kế hệ thống với UML(3TN105CD)_2	3TN105CD	2	Tự luận	15	1	A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Công nghệ Thông tin
7	08/08/2025	Ca 1 (07:15- 08:45)	Nhập môn quản trị học(2KT001DC)_2	2KT001DC	2	Thi Trắc Nghiệm	9	1	A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Kinh tế
8	08/08/2025	Ca 1 (07:15- 08:45)	Quản trị chất lượng(4KT105DH)_2	4KT105DH	2	Tự luận	1	1	A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Kinh tế
9	08/08/2025	Ca 2 (09:15- 10:45)	Ứng dụng CAE(3CK128DH)_2	3CK128DH	2	Tự luận	1	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
10	08/08/2025	Ca 2 (09:15- 10:45)	Sức bền vật liệu (+Thí nghiem)(3CK113DH)_3	3CK113DH	3	Tự luận	33	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
11	08/08/2025	Ca 4 (15:30- 17:00)	Điều khiển mờ và mạng noron(3DN114DH)_2	3DN114DH	2	Tự luận	68	3	A2.105,A2.103,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
12	08/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Ô tô sử dụng năng lượng mới(3DL126DH)_2	3DL126DH	2	Tự luận	67	3	A2.105,A2.107,A2.108	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
13	10/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam(3ML006DC)_2	3ML006DC	2	Thi Trắc Nghiệm	69	3	A2.107,A2.104,A2.106	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
14	10/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Kết cấu động cơ đốt trong(3DL111DH)_3	3DL111DH	3	Thi Trắc Nghiệm	12	1	A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
15	10/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Mạng và cung cấp điện(3DN110DH)_3	3DN110DH	3	Tự luận	13	1	A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
16	10/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Kỹ thuật biến đổi điện năng (+ Thí nghiệm)(3DN111DH)_2	3DN111DH	2	Tự luận	42	2	A2.101,A2.102	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
17	10/08/2025	Ca 3 (13:30-15:30)	Giáo dục chính trị(4ML001DC)_5	4ML001DC	5	Tự luận (120p)	33	1	A2.103	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
18	11/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Pháp luật đại cương(2ML004DC)_2	2ML004DC	2	Thi Trắc Nghiệm	68	3	A2.106,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
19	11/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Lý thuyết ô tô(3DL114DH)_3	3DL114DH	3	Thi Trắc Nghiệm	47	2	A2.106,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
20	11/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Lý thuyết mạch điện 1 (+ Thí nghiệm)(3DN101DH)_2	3DN101DH	2	Tự luận	20	1	A2.101	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
21	11/08/2025	Ca 6 (19:31-21:00)	Nguyên lý chi tiết máy(3CK116DH)_3	3CK116DH	3	Thi Trắc Nghiệm	26	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
22	11/08/2025	Ca 6 (19:45-21:15)	Toán cao cấp 1(3DC004DC)_2	3DC004DC	2	Tự luận	67	3	A2.104,A2.105,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
23	12/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Truyền động điện tự động(4DN135DH)_3	4DN135DH	3	Tự luận	58	2	A2.103,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
24	12/08/2025	Ca 6 (19:31-21:00)	Hệ thống điện động cơ(3DL118DH)_2	3DL118DH	2	Thi Trắc Nghiệm	27	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
25	12/08/2025	Ca 6 (19:31- 21:00)	Kinh tế chính trị Mác – Lênin(3ML008DC)_2	3ML008DC	2	Thi Trắc Nghiệm	64	2	A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
26	13/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Hộp số tự động(3DL123DH)_2	3DL123DH	2	Thi Trắc Nghiệm	13	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
27	13/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Vật liệu cơ khí(3CK101CD)_2	3CK101CD	2	Thi Trắc Nghiệm	51	2	A2.104,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
28	14/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Máy điện và Khí cụ điện (+ Thí nghiệm)(3DN105DH)_3	3DN105DH	3	Tự luận	18	1	A2.101	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
29	14/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Tiếng Anh cơ bản 2(4NN002DC)_3	4NN002DC	3	Thi Trắc Nghiệm	69	3	A2.101,A2.103,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
30	14/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Tiếng Anh cơ bản A2(3NN010DC)_3	3NN010DC	3	Tự luận	39	2	A2.105,A2.101	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
31	14/08/2025	Ca 6 (19:45- 21:15)	Cung cấp điện(3DN103CD)_2	3DN103CD	2	Tự luận	28	1	A2.101	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
32	14/08/2025	Ca 6 (19:45- 21:15)	Tiếng Anh cơ bản A1(3NN009DC)_3	3NN009DC	3	Tự luận	12	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
33	14/08/2025	Ca 6 (19:45- 21:15)	Tin học cơ bản(4TN305DH)_3	4TN305DH	3	Tự luận	45	2	A2.103,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Công nghệ Thông tin
34	15/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Lập trình C/C++(4TN103CD)_2	4TN103CD	2	Tự luận	18	1	A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Công nghệ Thông tin
35	15/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Kỹ thuật đo lường và cảm biến(4DN150DH)_2	4DN150DH	2	Tự luận	35	2	A2.105,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
36	15/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Phương pháp luận NCKH(4SP041DC)_2	4SP041DC	2	Tự luận	42	2	A2.107,A2.108	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Sư phạm
37	15/08/2025	Ca 5 (18:01- 19:30)	Tiếng Anh chuyên ngành ô tô(3NN008DC)_2	3NN008DC	2	Tự luận	47	2	A2.105,A2.106	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
38	15/08/2025	Ca 6 (19:45-21:15)	Java cơ bản(4TN003CD)_2	4TN003CD	2	Tự luận	13	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Công nghệ Thông tin
39	15/08/2025	Ca 6 (19:31-21:00)	Dung sai lắp ghép và kỹ thuật đo lường(3CK103CD)_2	3CK103CD	2	Thi Trắc Nghiệm	57	2	A2.104,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
40	16/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Vẽ kỹ thuật (cơ khí, ô tô)(3CK102CD)_3	3CK102CD	3	Tự luận	42	2	A2.104,A2.105	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
41	16/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Cơ lý thuyết(3CK112DH)_2	3CK112DH	2	Tự luận	68	3	A2.103,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
42	16/08/2025	Ca 3 (13:30-15:00)	Tiếng Anh cơ bản 3(4NN009DC)_3	4NN009DC	3	Tự luận	68	3	A2.106,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
43	16/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Lý thuyết điều khiển tự động (+ Bài tập dài)(3DN141DH)_2	3DN141DH	2	Thi Trắc Nghiệm	66	3	A2.106,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
44	16/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Vẽ kỹ thuật chuyên ngành cơ khí(4CK180DH)_2	4CK180DH	2	Tự luận	48	2	A2.106,A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
45	16/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Tư tưởng Hồ Chí Minh(2ML002DC)_2	2ML002DC	2	Thi Trắc Nghiệm	65	2	A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
46	16/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Triết học Mác - Lênin(3ML007DC)_3	3ML007DC	3	Tự luận	56	2	A2.108,A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
47	16/08/2025	Ca 5 (18:01-19:30)	Chủ nghĩa xã hội khoa học(3ML005DC)_2	3ML005DC	2	Tự luận	64	2	A2.106,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
48	16/08/2025	Ca 6 (19:45-21:15)	Hóa học đại cương 1(2DC011DC)_2	2DC011DC	2	Tự luận	66	3	A2.105,A2.103,A2.104	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
49	16/08/2025	Ca 6 (19:45-21:15)	Vật lý đại cương 2(4DC017DC)_2	4DC017DC	2	Tự luận	67	3	A2.106,A2.107,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
50	17/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Xác suất thống kê(2DC007DC)_2	2DC007DC	2	Tự luận	69	3	A2.104,A2.105,A2.106	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
51	17/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Cơ học ứng dụng(3CK104CD)_2	3CK104CD	2	Tự luận	21	1	A2.107	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
52	17/08/2025	Ca 1 (07:15-08:45)	Toán cao cấp 2(3DC005DC)_2	3DC005DC	2	Tự luận	65	3	A2.108,A2.103,A2.106	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
53	17/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô +BTL(3DL122DH)_3	3DL122DH	3	Thi Trắc Nghiệm	12	1	A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
54	17/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Tiếng Anh cơ bản 1(4NN001DC)_3	4NN001DC	3	Thi Trắc Nghiệm	68	3	A2.103,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
55	17/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Kỹ năng mềm(4SP103DC)_3	4SP103DC	3	Tự luận	70	3	A2.103,A2.101,A2.106	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Sư phạm
56	17/08/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Cơ sở công nghệ chế tạo máy + BTL(3CK105CD)_3	3CK105CD	3	Tự luận	8	1	A2.102	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
57	17/08/2025	Ca 2 (09:16-11:16)	Giáo dục Quốc phòng và An ninh(4TQ001DC)_5	4TQ001DC	5	Tự luận (120p)	69	3	A2.102,A2.107,A2.108	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
58	17/08/2025	Ca 3 (13:30-15:00)	Vật lý đại cương 1(4DC016DC)_2	4DC016DC	2	Tự luận	67	3	A2.101,A2.102,A2.103	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng
59	17/08/2025	Ca 3 (13:30-15:00)	Pháp luật(3ML004DC)_2	3ML004DC	2	Thi Trắc Nghiệm	33	1	A2.104	CĐ. HK Phụ 2025	Khoa Lý luận Chính trị
60	17/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Tính toán động cơ đốt trong(3DL112DH)_2	3DL112DH	2	Thi Trắc Nghiệm	68	3	A2.103,A2.104,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Động lực
61	17/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Vẽ kỹ thuật(4CK135DH)_2	4CK135DH	2	Tự luận	48	2	A2.107,A2.108	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Cơ khí Chế tạo
62	17/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Trường điện từ(3DN107DH)_2	3DN107DH	2	Tự luận	46	2	A2.106,A2.107	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Điện - Điện tử
63	17/08/2025	Ca 4 (15:30-17:00)	Tiếng Anh chuyên ngành Điện, điện tử(3NN007DC)_2	3NN007DC	2	Thi Trắc Nghiệm	44	2	A2.101,A2.105	ĐH. HK PHỤ 2025	Khoa Đại cương - Ngoại ngữ - An ninh Quốc phòng

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Mã môn	Số TC	Hình thức thi	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
			Tổng				2567				

Ghi chú: Học phần đồ án/bài tập lớn hoàn thành trước ngày 17/8/2025

NGƯỜI LẬP LỊCH



Trần Ngọc Trường

Nghệ An, ngày 25 tháng 7 năm 2025

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Phạm Văn Thống